;TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 77/2020/HS-ST
Ngày: 25-11-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH,TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Cường và ông Dương Quốc Phòng.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thanh Hàn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch,tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Bích Liên, Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79 /2020/TLST-HS ngày 09 /11 /2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85 /2020/QĐXXST-HS, ngày16 /11/2020, đối với bị cáo:

Hoàng Tuấn T, tên gọi khác: N; sinh ngày 12/8/1989 tại huyện B, tỉnh Q.

Nơi cư trú:Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Q.Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; đoàn thể: Quần chúng; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Hoàng Văn D(chết) và bà Doãn Thị H. Tiền án, tiền sự: không. Quá trình nhân thân: Ngày 29/9/2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội " Cướp tài sản", đã được xóa án tích; ngày 05/8/2020 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình khởi tố bị can về tội " Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bố Trạch từ ngày 05/8/2020 cho đến nay, có mặt.

-Bị hại: Nguyễn Thị Hồng L-Tổ dân phố 9, phường B, thành phố Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hoàng Đức P- Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Q, có mặt.

-Người làm chứng:
+Lê Linh P- Thôn S, xã C, huyện B, tỉnh Q, có mặt.
+Doãn Tiến H- Thôn B, xã C, huyện B, tỉnh Q, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/6/2020 sau khi đá bóng cùng giáo viên trường trung học phổ thông H tại sân bóng Mini thôn T, xã C, Hoàng Tuấn T điều khiển xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 73 F1-296.xx chở anh C giáo viên về ký túc xá trường trung học phổ thông H thì nghe tiếng nước dội trong nhà tắm tập thể nữ trong ký túc xá. T đi lại ô cữa thông gió nhà tắm nhìn vào thấy chị Nguyễn Thị Hồng L, là giáo viên của trường trung học phổ thông H đang tắm, trên người không mặc quần áo nên T lấy điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI MI 8 Lite, màu đen ra chụp ảnh trộm, lưu vào máy rồi đi về nhà. Đến ngày 27/7/2020 T đã lập một tài khoản Facebook có tên "Trần L" được đăng ký bằng số điện thoại 0987576050 , mật khẩu đăng nhập là "linhtran 19881988" rồi kết bạn Facebook của chị L có tên " Hồng L", T gửi ảnh khỏa thân của chị L và nhắn tin yêu cầu chị L chuyển cho T 4.000.000đ nếu không T sẽ phát tán ảnh khỏa thân này lên mạng xã hội. Vì lo sợ, chị L đồng ý chuyển cho T 4.000.000đ tiền Việt Nam nhưng chia làm hai lần, mỗi lần chuyển 2.000.000đ. Vì không có số tài khoản nên T gọi cho Doãn Tiến H nhờ H xin số tài khoản ngân hàng của chị Lê Linh P nhưng không nói để làm gì, H đồng ý. Sau khi có số tài khoản 3801215029005 của chị P mở tại ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Bắc Quảng Bình, T gửi cho chị L và yêu cầu chị L phải gửi tiền vào đó. Ngày 29/7/2020, T đăng nhập Facebook "Trần L" biết được chị L đã gửi cho mình số tiền 2.000.000đ nên T ra gặp chị P để lấy tiền nhưng vì không biết tiền của ai nên chị P gọi điện cho H để xác nhận rồi đưa cho T 2.000.000đ. Sau đó, T tiếp tục nhắn tin cho chị L yêu cầu chị L gửi số tiền 2.000.000đ còn lại vào ngày vào ngày 03/8/2020. Ngày 03/8/2020 chị L không liên lạc được với T và không nhớ số tài khoản nên không gửi tiền được. Đến ngày 04/8/2020 Công an triệu tập làm việc nên T đã xóa ảnh khỏa thân của chị L. Sau mỗi lần nhắn tin với chị L xong T xóa nội dung nhắn tin và thoát Facebook "Trần L'.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tạm giữ và đã xử lý trả lại cho anh Hoàng Đức P 01 xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 73F1-296.xx; cho chị Nguyễn Thị Hồng L 2.000.000đ tiền Việt Nam đồng; còn 01 điện thoại di độn nhãn hiệu XIAOMI Mi 8 Lit te, màu đen, hiện chưa xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Hồng L đã nhận lại số tiền 2.000.000đ và không yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Đức P đã nhận lại xe mô tô 73F1-296.xx và không yêu cầu gì thêm.

Đối với Doãn Tiến H là người xin số tài khoản ngân hàng của chị Lê Linh P cho T nhưng không biết T sử dụng số tài khoản đó để thực hiện hành vi trái pháp luật nên không xử lý.

Đối với Lê Linh P là người có số tài khoản để cho T thực hiện việc giao dịch nhưng chị P không biết số tiền đó là ai chuyển và chuyển tiền vì mục đích gì và chuyển cho ai nên không xử lý.

Bản Cáo trạng số 73/CT-VKSBT ngày 09/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Hoàng Tuấn T về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và thừa nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hoàng Tuấn T đủ yếu tố cấu thành tội cưỡng đoạt tài sản, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tùng từ 18 đến 24 tháng tù. Không xử phạt hình phạt bổ sung(phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tạm giữ và đã xử lý trả lại cho anh Hoàng Đức P 01 xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 73F1-296.xx; trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng L 2.000.000đ tiền Việt Nam đồng, nên không xét; 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI Mi 8 Lit te, màu đen T sử dụng để chụp ảnh khỏa thân của chị L, là công cụ gây án nên đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết, nên không xét.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Đã thấy được hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về hành vi của bị cáo, các chứng cứ xác định tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Hoàng Tuấn T đã phạm tội“ Cưỡng đoạt tài sản ” theo khoản 1Điều 170 Bộ luật hình sự, đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố đối với bị cáo.

[3]Xét tính chất, mức độ, hậu quả vụ án Hội đồng xét xử thấy rằng: Xuất phát từ động cơ hám lợi và ý thức coi thường pháp luật, Hoàng Tuấn T chụp ảnh khỏa thân của chị L để cưỡng đoạt tài sản của chị L. Hành vi của bị cáo chẳng những chiếm đoạt tài sản của người khác, ảnh hưởng đến nhân phẩm, danh dự của bị hại mà còn ảnh hưởng xấu tình hình an ninh, trật tự ở địa phương; bị cáo có quá trình nhân thân xấu. Do vậy, cần xử phạt nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng trừng trị, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4]Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tình tiết tăng nặng: không; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo tự nguyện sửa chữa khắc phục hậu quả; tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo phần nào về hình phạt là có căn cứ. Bị cáo làm nghề lao động tự do, không ổn định, thu nhập thấp và gia đình khó khăn nên không xử phạt hình phạt bổ sung(phạt tiền) đối với bị cáo là có căn cứ.

Đối với Doãn Tiến H là người xin số tài khoản ngân hàng của chị Lê Linh P cho T nhưng không biết T sử dụng số tài khoản đó để thực hiện hành vi trái pháp luật nên không xử lý là có căn cứ.

Đối với Lê Linh P là người có số tài khoản để cho T thực hiện việc giao dịch nhưng chị P không biết số tiền đó là ai chuyển và chuyển tiền vì mục đích gì và chuyển cho ai nên không xử lý là có căn cứ.

[5]Về xữ lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tạm giữ và đã xử lý trả lại cho anh Hoàng Đức P 01 xe mô tô Honda Air Blade biển kiểm soát 73F1-296.xx; trả lại cho chị Nguyễn Thị Hồng L 2.000.000đ tiền Việt Nam đồng, nên không xét; tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI Mi 8 Lit te, màu đen là phương tiện gây án là có căn cứ .

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết, nên không xét.

[7] Bị cáo Hoàng Tuấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố Hoàng Tuấn T phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản";

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Xử phạt**: Hoàng Tuấn T** 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 05/8/2020. Không xử phạt hình phạt bổ sung(phạt tiền) đối với bị cáo.

2.Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu XIAOMI Mi 8 Litte, màu đen đã qua sử dụng, được niêm phong trong một phong bì thư dán kính các mép, có xác nhận của những người tham gia niêm phong và có hình dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch, có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 /11/2020.

3.Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết, nên không xét.

4.Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Tuấn T phải chịu 200.000đ(hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án(25/11/2020). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-Tòa án N.D tỉnh Quảng Bình;
-V. K.S N.D huyện Bố Trạch;
-VKS ND tỉnh Quảng Bình;
-Phòng PV 06-CA tỉnh Quảng Bình;
-Nhà tạm giữ CA Bố Trạch;
-Trại tạm giam Công an tỉnh quảng Bình;
-Thi hành án phạt tù;
-Công an huyện Bố Trạch(3);
-Chi cục THA DS Bố Trạch;
-Bị cáo Hoàng Tuấn T;
-Nguyễn Thị Hồng L;
- Hoàng Đức P;
-Những người tham gia tố tụng khác;
-Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
-Lưu hồ sơ;Lưu V.P Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân